

Ăn Cháo Đái Bát

Hoàng Hải Thủy

Tôi gọi họ là những người vô ơn, là bọn bạc nghĩa, bọn bất lương, bọn ăn cháo, đái bát.

Sau Ngày 30 Tháng Tư 1975, tuy không nhiều, nhưng phải nói là có khá đông bọn ăn cháo, đái bát trong giới văn nghệ sĩ Sài Gòn. Như tên Đái Bát **Trịnh công Sơn**. Toàn bộ sáng tác của Y được thực hiện trong Quốc Gia Việt Nam Cộng Hoà. Quốc Gia, và người Quốc Gia, rộng lượng thương tài Y, cho Y sống yên để Y sáng tác những bài nhạc mang tinh thần phản chiến, bài Mỹ. Quốc Gia VNCH, và người Quốc Gia, coi Y là một người dân của Quốc Gia. Nếu Trịnh công Sơn sống ở miền Bắc Xã Hội Chủ Nghĩa, nếu Y không chết ngắc Y chỉ là một anh dân ngu cu đen, làm gì có chuyện Y sáng tác nhạc phản chiến và nhạc của Y được truyền bá trong nhân dân. Nếu Y là người, hay Y có chút sù Tình Người, Y phải mang ơn Quốc Gia VNCH và những người Quốc Gia VNCH đã cho Y sống để Y làm nhạc. Sau 1975 Trịnh công Sơn sáng tác, tối tác được cái gì gọi là ra hồn? Một con Dzê-rô nhỏ như cái tĩ con gà mái.



Anh Văn sĩ **Sơn Nam** cũng vô ơn như Trịnh công Sơn, tất cả những tác phẩm của Sơn Nam đều được viết ở Sài Gòn từ năm 1954. Sơn Nam thành danh Nhà Văn, Nhà Biên Khảo ở Sài Gòn. Chính quyền VNCH biết anh là dân kháng chiến làm văn nghệ ở khu về thành, nhưng chỉ bắt giam anh khoảng một năm, rồi thả anh, cho anh ở Sài Gòn anh tự do viết sách. Sơn Nam thành danh là nhờ chính quyền VNCH nương tay cho sống. Những người có quyền, có thể bắt giam anh, hay bằng cách này hay cách khác, ngăn cấm anh hành nghề viết sách, chắc đã nghĩ rất có tình người về cá nhân Sơn Nam: “Hắn ở khu Việt Minh về, nhưng hắn chịu ở yên, không quấy phá, để cho hắn sống, khi nào hắn quấy phá ta sẽ tính.” Nhờ sự đại lượng ấy Sơn Nam mới sống được trong 20 năm ở Sài Gòn, mới viết được những tác phẩm biên khảo làm anh nổi tiếng. Như Vương Hồng Sển chịu ơn Quốc Gia trong 70 năm, Sơn Nam chịu ơn Quốc Gia VNCH trong 20 năm, lẽ ra Y phải biết ơn Quốc Gia VNCH.

Nhưng như Vương Hồng Sển, Y ta — Sơn Nam — đã trâng tráo vô ơn với Quốc Gia VNCH, Y là một trong những thằng văn nhân vô hạnh ăn cháo đái bát. Y chết, nhiều người viết ở hải ngoại viết bài thương tiếc Y, đề cao Y, bùi ngùi nói lời vĩnh biệt Y, chúc Y yên nghỉ trong cõi vĩnh hằng! Không có tôi trong số những người đó.

Mời quý vị đọc vài đoạn văn Sơn Nam viết trong cái gọi là “Hồi Ký 20 Năm giữa lòng Đô Thị,” xuất bản ở Sài Gòn năm 2002. Đây là đoạn Đái Bát Sơn Nam viết về trận đánh Tết Mậu Thân:



- **Sơn Nam. Hồi Ký. Tập 3. Trang 77, 78, 79.**

Hừng sáng, thức dậy khi nghe người hàng xóm gọi. Đài Truyền Hình, bảy giờ còn mới mẻ cứ phát mãi nhiều lần bản nhạc mừng Xuân! Bảy giờ, máy truyền hình mới nhập, giá cao, trong xóm chẳng mấy người mua sắm nổi. Đến quán cà phê đầu đường hẻm, vài người ăn nói bình thản:

– Đài truyền hình mà ngưng nghịu.

Truyền hình mà ngưng nghịu, ắt là nhân viên đi vắng, biệt tăm tích. Nhất định là có đảo chánh nữa. Không biết tụi Mỹ muốn cái gì.

Nhưng súng lại nổ đi đệt xa xa. Cái gì đây? Xe buýt không còn chạy như ngày thường. Lập tức, tôi gọi xích lô máy đi về phía Quận Nhất, nơi tập trung các tờ nhật báo lớn. Nhất định là dịp này các phóng viên tha hồ săn tin. Nhưng chưa chi, anh phu xích-lô dừng lại ngay Ngã Sáu — Lý Thái Tổ, nơi có chừng 5 chiếc xe tải đậu lại, chặn giữa lòng đường, ngổn ngang. Anh phu xích-lô như hoảng sợ:

– Chẳng lẽ đảo chính?

Tôi thì giựt mình: Quân đội Giải Phóng đã vào nội thành quá táo bạo. Quân đội Mỹ đâu mắt rồi?

Tôi xuống xe, trả tiền, nhìn trở ngược phía sau. Đúng là tấn thối lương nan. Đi dọc theo đường Lý Thái Tổ, ngay đầu hẻm, một cậu bé lanh lợi đứng sẵn:

– Cậu Hai ơi, vô trong này mà chơi trong giầy lát. Ngộ lắm. Chưa bao giờ vui như vậy. Độ ba cậu trai ngồi lom khom trên mái ngói. Tôi vào nhà, khung cảnh rộn rịp. Hai ba trái dưa hấu đặt trên bộ ván. Cô cán bộ — áo bà ba trắng, quần đen — xin mượn của chủ nhà cây dao to. Cô xẻ dưa ra, mời, ăn dưa dịp Tết. Kề trước, người sau, mọi người cùng ăn. Súng nổ từng loạt xa xa, tôi chẳng phân biệt tiếng nào của ta, tiếng nào của địch. Có tiếng gọi nhanh. Một cậu bé vuốt vàng trán ướt mồ hôi đi sau anh cán bộ lớn tuổi. Cậu bé đến xin nhập ngũ, do cán bộ cơ sở nội thành giới thiệu. Được trao cho khẩu súng, cậu nói đồng dục:

– Tôi là đứa đạp xích-lô, thà chết với mấy anh cán bộ, bộ đội mà khoẻ thân hơn là sống với “tụi nó”. Còn thiếu hiểu, xin các anh chỉ dạy cho.

Cậu bé này cầm lấy miếng dưa hấu nhưng xin phép được trao tặng một cụ già trong xóm. Ai nấy vỗ tay. Nhưng súng lại nổ, như gần như xa. Nhìn phía đầu hầm, tôi hơi “ngao ngán”. Phải đến toà soạn nhật báo, ở gần chợ Bến Thành, đường Gia Long. Anh em ký giả lai rai vài người, còn thợ thì khá đông, ngồi hút thuốc. Lại có sáng kiến “Chủ báo đã lánh mặt, không tới đây thì bọn “cu-li” tụi mình cứ ra báo.”

– Ai chịu trách nhiệm với chủ báo? Tụi bán báo con nít cỡ này, lo chuyện nhà, lo đi chơi hết rồi.

Máy bay trực thăng bay khi cao, khi thấp. Thôi thì tìm bạn quen ở bên kia cầu chữ Y. Súng nổ xa xa. Hàng chục kiểu xe bọc sắt, xe tăng đậu chật trên cầu, cản trở lưu thông.

Bọn lính Mỹ ngồi thủ trong xe, tung ra nhiều bao để đựng cát, tung tiền thêm để mướn trẻ con hốt cát cho đầy, sắp xếp lại để làm một thứ phòng tuyến bảo vệ mớ xe bọc sắt. Chúng lại có sáng kiến thuê bọn trẻ em mua từng cây nước đá đem về xếp hai bên vách phía trong xe cho thêm mát. Nằm bên cạnh cục nước đá, chúng tha hồ lật xem mấy tạp chí có nhiều ảnh chuyên về khiêu dâm. Bên kia cầu chữ Y, máy bay cứ bắn phá vào nhà cửa của thường dân.

Tôi đã định không viết gì về đoạn văn cà chớn trên đây, để quý vị đọc, quý vị thấy sự ngu xuẩn của người viết. Tôi không thể ngờ được anh ta — anh Đá Bát Sơn Nam — lại có thể viết tẹt mạt đến như thế:

– Ác chiến trong thành phố, Nữ Cán Cộng làm cái trò khỉ gió là mượn dao bẻ dưa hấu mời bà con ăn. Việc Nữ Cộng mượn dao cho thấy mấy trái dưa do Thị đem đến.

– “Chú bé” mà đạp xích-lô? “Chú bé” đến xin mấy anh VC “cấp súng” và được cấp súng liền một khi, để chú ôm súng ra bắn nhau với “bọn địch”, chú nói chú thà chết với mấy anh bộ đội hơn là chú sống với “tụi nó.”

– Lính Mỹ ngồi trong xe tăng, xe bọc sắt còn dùng bao cát che quanh xe, mua cây nước đá để trong xe tăng cho mát!!!

Fi-ní lô đĩa. Viết ngu quá cỡ thợ mộc. Không những chỉ ngu, một thằng điên mới viết những chuyện nhảm như thế. Vậy mà Hồi Ký vẫn in ra, không ai chê người viết viết láo. Hết nước nói.

Hắn nhận hắn ở trong phe Cộng, hắn coi phe “Quốc Gia là địch”. Hắn chết! Thương tiếc, vĩnh biệt ký gì!

Mời quý vị đọc Đá Bát Sơn Nam thêm một đoạn nữa:

• **Hồi ký. Trang 83, 84:**

Dự Số 10/59 mà theo đó Diệm cho phép “lê máy chém” đi các tỉnh và bắt nhốt người bị tình nghi như thế nào, tôi chưa bao giờ đọc hoặc thấy sơ qua. Thời Diệm mặc dầu có Bộ Tư Pháp, Toà Án Quân Sự nhưng rõ ràng chẳng có luật pháp gì cả. Dưới mắt họ, trừ số ít người thì tất cả đều là Việt Cộng hoặc có thể theo Việt Cộng, thì có thể bị bắt. Trước khi ban hành Luật 10/59 cho có lệ thì quá nhiều người đã bị bắt giết rồi. Tuy nhiên, ai cũng sợ, ngao ngán. Hằng ngày, nhiều xe “rếp” chở đầy tù nhân chạy tới, chạy lui, chưa nói đến những xe nhà binh chạy, có tiếng còi hú. Xe đi từ khám của Sở Công An tới Sở Lục Hình, tới Toà Án, Bến Bạch Đằng, đôi khi tội nhân bị công tay đi bộ. Tôi ngẫm nghĩ, để “lấy tinh thần” rằng hồi ở chiến khu mình làm văn nghệ, chưa bao giờ mình cầm khẩu súng bắn ai thì trong đại cuộc, địch sẽ xem như “lòng tong, lục chốt”, đâu phải là cán bộ quan trọng! Nhưng lại nghe bạn bè đưa tin khá xác thực rằng kẻ không có hành động cụ thể chống Diệm, miễn là ở chiến khu về thì có thể bị bắt buộc đi “cải tạo tư tưởng”. Mỹ đã chấp nhận trao cho Diệm số tiền to để nuôi tù Việt Cộng.

Bấy giờ, tôi lo ngại, cố tránh né chuyện chính trị, cứ đi thư viện để soạn quyển “Tìm hiểu Đất Hậu Giang”. Nhà in đã sẵn sàng xuất bản, sách bán ra, trả tiền sau.

Lại nghe tin nhiều giáo viên, giáo sư, nhà báo lớn tuổi bị bắt vì trước kia họ có đi biểu tình lúc xảy ra phong trào Trần Văn Ôn, biểu tình chống tàu binh Mỹ ghé Sài Gòn thời Luật sư Nguyễn hữu Thọ, hoặc tham gia những phong trào cứu đồng bào Sài Gòn bị nạn, nhà cửa cháy lúc Diệm dẹp Bình Xuyên. Bắt luôn cả những giáo viên dạy Truyền Bá Quốc Ngữ có tiền án trước năm 1954. Đồng Khởi Bến Tre gây tiếng vang mạnh. Nhon viên công an tới lui trước các báo mà tôi thường tới lui giao thiệp, thỉnh thoảng uống cà phê, nghe chúng khoe khoang:

Công an là bạn của dân,
Ở xa dễ ghét, lại gần khó thương.

• **Hồi ký. Trang 106 đến trang 200.**

Về mặt bình dân, tôi thấy Ni sư Huỳnh Liên ở Tịnh xá Ngọc Phương là được uy tín lớn. Bà cầm đầu một số đông nữ tu sĩ, mặc áo vàng, thích diễn thuyết, thích ngâm thơ to tiếng có máy vi âm ngay công trường chợ Bến Thành. Cảnh sát bao vây, bà và các ni cô, thêm một số dân lao động cứ ngồi, dường như đã chuẩn bị lương thực để ngồi. Lời lẽ thơ ca của ni sư Huỳnh Liên ca ngợi lòng yêu nước, đánh đổ ngoại xâm. Lần khi thơ không có vần điệu, ngẫu hứng, nhưng trong bối cảnh lớn ấy quả là gây xúc động, cảnh sát đã chiến bao vây, vòng vây ngày càng xiết chặt với súng, lựu đạn và lãn khiên. Tác động quả là lớn, nhiều người đi chợ đứng nghe, chạy đến, tặng bánh mì, khoai lang. Ký giả nước ngoài tha hồ chụp ảnh, quay phim. Lần đó, đích thân tôi đứng xem, thấy xe Cảnh sát từ xa chạy tới chợ Bến Thành nhưng có hai ni cô chạy ra nằm dài trên đường, ngăn cản. Cảnh sát cho xe chạy lui, dừng lại, bỗng dựng rồ máy tăng tốc lực nhưng khi bánh xe lãn sát bên các “ni cô cảm tử” thì xe thắng lại nhanh, kiểu hăm dọa ấy quả là vô hiệu quả. Đồng bào la to, chửi ruá :

– Làm chuyện bá láp.

Nhưng bọn cảnh sát ấy quả là thấy “tự xấu hổ,” nói để tự an ủi. Phải chăng vì đồng lương hàng tháng mà các anh phải “làm việc” lấy lệ ?

Chánh nghĩa đã thắng, đã về ta.

Trước tình thế “chín muồi” ấy lại xảy ra chuyện “ký giả ăn mày”. Tại sao lại chín muồi ? Theo tôi, thì lúc bấy giờ, về tâm lý, mọi người đều muốn chấm dứt chiến tranh bằng mọi giá. Công chức, quân nhân của quốc gia đều muốn như thế. Nhiều người đã chết... từ lâu rồi. Các báo ở Sài Gòn, bấy giờ ra quá nhiều đều muốn bán báo cho chạy, mặc dầu các ông chủ báo muốn “mị dân”. Bọn phản động cũng muốn mị dân. Trước làn sóng ào ạt của biển khơi, mà tôi tạm gọi là “hải triều âm”, bọn Thiệu thấy quá cô đơn, chắc rằng từ lâu chúng đã ăn cắp viện trợ Mỹ để chuyển nhiều món tiền to ra qua ngân hàng Mỹ, mua sắm nhà to, nhà nhỏ, cho con cái học nước ngoài. Từ lâu rồi! Và người Mỹ cũng muốn giải quyết theo kiểu cho người theo “lực lượng thứ ba” mà chúng sẽ đưa vào, vì có lẽ chúng nhận định rằng đã sống từ lâu dưới chế độ tư sản, người dân rất xa lạ và sợ hãi chế độ xã hội chủ nghĩa mà chưa ai biết. Còn chuyện khác nữa. Thiệu và Kỳ mâu thuẫn nhau về quyền lợi, trong cuộc tranh chấp ấy, ai thắng cũng sẽ thích chế độ tư sản ! Thiệu nổi giận về những cuộc biểu tình chống đối, những cuộc hội thảo giữa sinh viên chỉ có mục đích lật đổ Thiệu. Chúng bèn ra luật báo chí mới và lập tức đóng cửa 12 tờ báo (!).

Việc đụng chạm trực tiếp về sinh kế và thể diện của các chủ báo, khiến bỗng dưng ký giả thất nghiệp, người “chống cộng và thân cộng”. Mặc dầu chẳng ai biết chủ nghĩa cộng sản là như thế nào.

Bạn bè rủ ren, vài người đáng tin cậy vì đã nhiều lần vào tù ra khám. Vài người tương đối lớn tuổi, anh em tin cậy bảo tôi nên đi vào những hàng đầu.

Chưa đến giờ khởi hành, tôi thấy hăng hái vì trong hàng ngũ “phe ta” khá đông, tập họp tại ngôi nhà ở ngã tư Lê Lợi và Tự Do (Catinat cũ.) Ai nấy thúc hối vì đã đến giờ. Cảnh sát đã chiến tập họp lại rai. Tôi thấy nào lãnh tụ giáo phái! Vài cô gái ăn mặc sang trọng, nhận ra là nữ nhân viên của “chiến dịch Phương Hoàng” chuyên làm điểm chỉ viên chống Cộng. Các cô xem như vui vẻ lắm. Nhưng đi biểu tình theo lộ trình nào, chưa ai biết. Cứ lời thúc giục: “Mau lên. Ký giả quốc tế đã đến rồi, họ yểm hộ ta bên kia, chỗ Nhà hát lớn, trụ sở dân biểu cũ.” Cảnh cửa nhỏ trong cơ quan mở ra và anh em tung ra nhiều bị, gậy, có thêm nón lá, những món mới mua, gậy là cây trúc ngắn, cái bị của ký giả những cái “tụng” đan bằng cói còn mới tinh.

– Chúng ta đi nhanh, không do dự.

Đông đảo quá, anh em ra trước cổng, trong những người đi hàng đầu, thấy có Nguyễn Bảo Hoá, tôi tin vào sự hỗ trợ của phe ta. Nào linh mục, chức sắc Cao Đài, ni cô... Trên trời có chiếc trực thăng bay tới, từ từ hạ thấp. Địch đã biết và đề phòng. Nhiều anh em đi hàng đầu xốc tới, bọn cảnh sát chỉ xáp lại rồi lui ra, vì thấy vài vị “quốc gia” nhưng “thiên Cộng”, như dân biểu quốc hội, linh mục, chức sắc Cao Đài hoặc gốc sĩ quan, bà con gần xa với giám mục Nguyễn Văn Bình.

Cảnh sát ập tới, không dám đánh đập, tôi nhớ rõ dân biểu Hồ Ngọc Nhuận, nhỏ bé về thể xác nhưng gương mặt như toé lửa. Anh Nhuận trả lời khi chúng hỏi :

– Như vậy, ăn mày là sao? Đói hỏi nào?

– Tôi đi ăn mày là ăn mày giùm cho anh em cảnh sát. Mấy anh chưa chắc khá hơn tôi.

Đã có lệnh cho anh em đi biểu tình. Không hề trưng bất cứ khẩu hiệu nào. Và không phân phát bất cứ truyền đơn nào.

Anh em ký giả phấn khởi khi thấy trực thăng bay thấp, đảo vòng tròn nhưng không làm gì khác. Tôi hiểu đó là viên Đô trưởng e ngại, không dám làm gì hết. Bọn cảnh sát đứng hai bên đường như yên tâm, vô tư.

Chúng đoán rằng trong số đi biểu tình phần đông muốn chống Thiệu — tức là theo phe trung lập của Dương Văn Minh. Nếu Dương Văn Minh lên nắm chính quyền được thì cảnh sát và luôn cả Đô trưởng đều ngồi yên, ăn lương, không sao cả. Quên kể chuyện cảm động của đồng bào. Họ đi theo anh em ký giả, chạy vào hàng người đang biểu tình, nhét vào túi chút ít tiền..., đôi khi có khăn nhúng nước chanh, để chùi mặt chống lựu đạn cay lúc bị đàn áp. Chợ, phố ngừng hoạt động; dĩ nhiên. Máy chủ hiệu ở tầng lầu trên đều mở cửa, vỗ tay. Nhìn trở lại, tôi thấy sao mà quá đông. Đầu đoàn biểu tình đã đến công trường trước chợ Bến Thành nhưng khúc đuôi đang lảo đảo ở ngoài Nhà Hát Lớn. Chợ Bến Thành đóng cửa nhưng giới tiểu thương ngồi vòng quanh cứ mỉm cười, lắm người đứng dậy, vỗ tay. Bỗng dừng, vài em bé ở trần, chạy đến chặn đường, chẳng bằng-đơ-rôn: “Anh em ký giả đừng gây rối loạn. Để cho bà con sinh hoạt bình thường.” Một ký giả đi tới hỏi: “Ai muốn tụi bây trưng mấy biểu ngữ?”

Một đứa nọ liệng cả bằng-đơ-rôn xuống, vừa chạy vừa cười :

– Mấy ông cảnh sát muốn tụi tôi.

Anh em đi vòng quanh quảng trường rồi trở lại nơi xuất phát hỏi sáng. Nặng lên khá cao. Đi đã khó, giải tán về càng khó hơn. Về rồi đi đâu? Giặc sẽ bắt lẻ tẻ từng đứa. Chúng đã chụp ảnh, nhận diện. Về nhà, không khéo sẽ bị bắt chiều nay, đêm nay!

Gọi những tên vô ơn, bạc nghĩa, muối mặt chửi chế độ nuôi chúng no đủ, chửi người chúng chịu ân, như Vương Hồng Sển, Sơn Nam, là bọn ăn cháo, đáí bát. Chưa đúng. Chúng là những tên áo cháo lền mồm, nhòn lưỡi rồi trâng tráo đáí vào bát.

Một sáng tháng Chín, tháng Mười năm 1975, tôi ngồi ăn phở trong một tiệm phở nghèo Ngã Ba Ông Tạ. Gần bàn tôi có ba, bốn người khách. Các anh trạc số tuổi 35, 40. Có thể các anh là những hạ sĩ quan chỉ bị bọn Bắc Cộng bắt “học tập” 3 ngày. Một anh nói:

– Đ.M. mấy thằng ký giả. Sướng bỏ mẹ đi, bày đặt đi ăn mày. Phen này ông cho đi ăn mày hết!

Tôi nghe chửi mà chẳng thấy buồn, thấy bực gì cả. Cũng chẳng thấy cay đắng. Chửi đúng thôi. Có điều là cả nước đi ăn mày, không chỉ mấy thằng ký giả.